

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2022/HS-PT**  
Ngày 20 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Thanh;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huyền Cường;  
Ông Mai Anh Tài.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Ngô Ngọc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Hồng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 835/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Giàng Chứ H phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HSST ngày 24 tháng 08 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

**Bị cáo có kháng cáo:** Giàng Chứ H, sinh năm 1993, tại xã TPT, huyện ĐV, tỉnh HG; nơi cư trú: Thôn TCL, xã TPT, huyện ĐV, tỉnh HG; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Làm nương; bố là ông Giàng Sáo S, sinh năm 1955; mẹ là bà Vừ Thị M, sinh năm 1965; vợ là chị Thò Thị S, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng H'Mông:* Ông Sùng Mí T, sinh năm 1999, địa chỉ: thôn Đ, xã C, huyện Q, tỉnh HG. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2019, Giàng Chứ H đi Trung Quốc làm thuê cho một người đàn ông người Trung Quốc (*không biết họ tên, địa chỉ tại Trung Quốc*) qua trao đổi người này bảo H về Việt Nam tìm người sang Trung Quốc làm thuê, công việc là phát cỏ, trồng cây, bón phân, tiền công là 100 nhân dân tệ (viết tắt là NDT)/01 ngày, nếu H tìm được người thì ông chủ người Trung Quốc sẽ trả tiền công là 300 NDT/01 người, nhưng phải khi nào những người lao động hoàn thành công việc thì mới thanh toán tiền công tìm người cho H. H đồng ý và đi về Việt Nam. Khoảng từ ngày 26/8/2019 đến ngày 31/8/2019, bị cáo Giàng Chứ H đã tổ chức đưa được 02 lần với tổng số 17 người vượt biên trái phép sang Trung Quốc làm thuê, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng giữa tháng 8/2019, Giàng Chứ H gặp Sùng Mí G sinh năm 1990 trú tại thôn Lá Tà, xã Sính Lũng, huyện ĐV, tỉnh HG, Vàng Chứ Pó sinh năm 1970 trú tại thôn TCL, xã TPT, huyện ĐV, tỉnh HG, Giàng Mí Sính sinh năm 1994 trú tại thôn KL, xã TP, huyện ĐV, tỉnh HG, khi gặp nhau những người này đều biết H thường đi Trung Quốc làm thuê nên hỏi về công việc và tiền công lao động ở Trung Quốc như thế nào và được H cho biết công việc là đào hố, phát cỏ, trồng cây, tiền công là 100 NDT/1 ngày. Sau đó G, P, S xin H đưa đi Trung Quốc làm thuê cùng, đồng thời đề nghị H liên lạc với ông chủ người Trung Quốc cho ứng tiền trước, H đồng ý và gọi điện thoại thông báo cho ông chủ người Trung Quốc là có 03 người muốn đi Trung Quốc làm thuê, nhưng đề nghị cho ứng tiền trước, người Trung Quốc đồng ý và hẹn H lên biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đoạn gần đến trung tâm xã Sơn Vĩ, huyện MV để nhận tiền, tại đây H được ông chủ người Trung Quốc đưa cho 20.000 NDT rồi bảo nếu có thêm người đi thì cho ứng trước, ngoài ra còn cho H 100 NDT tiền xăng xe. Sau khi quay về H cho G ứng 1.500 NDT, P ứng 1.000 NDT, S ứng 1.500 NDT. Cho 03 người này ứng tiền xong H tiếp tục đến nhà Vừ Mí L sinh năm 1971, Vừ Pà Ch sinh năm 1982 cùng trú tại thôn MC, xã SL, huyện ĐV, tỉnh HG, tại đây H rủ L và Ch đi làm thuê ở Trung Quốc, công việc là phát cỏ, trồng cây, tiền công là 100 NDT/1 ngày, L và Ch đồng ý đi với điều kiện là phải được ứng trước tiền công lao động, H đồng ý và cho Vừ Mí L ứng 1.000 NDT, Vừ Pà Ch ứng 1.000 NDT. Ngoài ra có mẹ của Vừ Pà Ch là Giàng Thị M sinh năm 1959, trú tại thôn MC, xã SL, huyện ĐV, tỉnh HG cũng xin cho đi cùng và cũng được H cho ứng 2.000 NDT. Sau khi tìm được 06 người này, H hẹn mọi người đi lên biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đoạn gần đến trung tâm xã Sơn Vĩ, huyện MV, tỉnh HG tập trung để đi Trung Quốc làm thuê. Tổng cộng 06 người lao động trên đã được ứng tiền cho trước là 8.000 NDT. Đến ngày hẹn, ngày 26/8/2019, 06 người gồm: Sùng Mí G, Giàng Mí S, Giàng Thị M, Vừ Pà Ch, Vừ Mí L, Vàng Chứ P đi lên biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đoạn gần đến trung tâm xã SV (*thuộc địa phận thôn L, xã SV, huyện MV, tỉnh Hà Giang*) gặp Giàng Chứ H. Tại đây H đưa 06 người này đi bộ vượt biên giới đi sang Trung Quốc, khi gặp ông chủ người Trung Quốc, H tiếp tục nhận 6.500 NDT từ người này và cho 06 người đi làm thuê ứng với số tiền cụ thể như sau: Sùng Mí

Giàng 1.000 NDT; Giàng Mí S ứng 1.000 NDT; Vừ Pà Ch ứng 2.000 NDT; Vừ Mí L ứng 1.500 NDT; Vàng Chứ P ứng 1.000 NDT, còn Giàng Thị M không ứng thêm. *(Đối với số tiền ông chủ người Trung Quốc đưa lúc này, H đưa cho người đi lao động ứng hết)*. Sau đó Giàng Chứ H giao 06 người này cho chủ người Trung Quốc xong thì H quay về nhà.

**Lần thứ hai:** Vào khoảng thời gian từ ngày 27/8/2019 đến ngày 29/8/2019, Giàng Chứ H đến thôn LT, xã SL và gặp Sùng Pà C sinh năm 1989, trú tại thôn LT, xã S, huyện ĐV, tỉnh HG, khi gặp nhau nói chuyện, H cho C biết là đang tìm người đi làm thuê Trung Quốc, công việc là đào hố, phát cỏ, trồng cây, tiền công nhận được là 100 NDT/1 ngày, nghe H nói xong C bảo H cho đi Trung Quốc làm thuê cùng, và có đề nghị được ứng trước tiền công lao động, H đồng ý và cho Chờ ứng trước 1.000 NDT. Sau khi gặp C, H đến nhà Sùng Xúa V sinh năm 1979 trú tại thôn LT, xã SL, huyện ĐV, tỉnh HG, ăn cơm vào nhà mới, Sùng Xúa V nói nghe thông tin H có chỗ làm thuê ở Trung Quốc, nên trình bày với H là vừa làm nhà xong, bán hết trâu, bò nên không có tiền, đề nghị H cho Sùng Xúa V và vợ là Ly Thị S sinh năm 1981 đi Trung Quốc làm thuê cùng và xin được ứng 4.000 NDT, H đồng ý rồi cho V và S ứng 4.000 NDT. Sau đó vài hôm, H đến nhà Ly Mí T ở thôn MC, xã SL, huyện ĐV chơi, tại đây H gặp 02 người gồm: Vừ Mí H sinh năm 2000, Sinh Thị M sinh năm 1960, cùng trú tại thôn MC, xã SL, huyện ĐV, tỉnh HG, đến nói chuyện với H và xin cho đi Trung Quốc làm thuê cùng, H đồng ý và cho Vừ Mí H ứng 3.000 NDT; Sinh Thị M ứng 1.000 NDT. Sau đó H quay về nhà, đến ngày hôm sau ông Sùng Chia S, trú tại thôn KL, xã TP, huyện ĐV đến nhà H để làm lễ cúng cho nhà H, qua câu chuyện biết H có chỗ làm thuê ở Trung Quốc, ông S đã đề nghị H cho con trai là Sùng Mí S sinh năm 2004, trú tại thôn KL, xã TP, huyện ĐV đi cùng và đề nghị cho ứng trước tiền công lao động, H đồng ý, đến ngày hôm sau ông S gọi điện cho H nói là có Ly Súa Tr sinh năm 1974, trú tại thôn KL, xã TP, huyện ĐV cũng xin cho đi cùng và xin được ứng tiền, H đồng ý rồi cho Sùng Mí S ứng 500 NDT và Ly Súa Tr ứng 500 NDT. Gần đến ngày đi Trung Quốc thì có Giàng Thị M trú tại thôn STC, xã TP, huyện ĐV, vợ của SMG, Giàng Sính M sinh năm 1962, trú tại thôn TCL, xã TPT, huyện ĐV biết việc H tìm người đi Trung Quốc làm thuê nên hỏi, xin đi làm cùng, Giàng Sính M được H cho ứng trước 1.000 NDT, còn Giàng Thị M không ứng tiền công lao động. Tổng cộng 08 người lao động trên ứng trước là 11.000 NDT. Khoảng cuối tháng 8/2019 (cách lần đi thứ nhất khoảng gần 01 tuần), do H đã hẹn trước nên 09 người trên đi đến tập trung tại khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đoạn địa phận thuộc thôn LL, xã SV, huyện MV, lúc này có thêm Vừ Mí M sinh năm 1997, trú tại thôn MC, xã SL, huyện ĐV *(là con rể Ly Thị S và Sùng Xúa V)* và Sùng Mí Ch sinh năm 1999, trú tại thôn LT, xã SL, huyện ĐV *(là con của Ly Thị S và Sùng Xúa V)* đưa 02 vợ chồng Ly Thị S và Sùng Xúa V lên địa điểm trốn đi Trung Quốc làm thuê để lấy xe máy về, nhưng trên đường đi, M và Ch thay đổi ý định nên để lại xe máy ở biên giới, rồi xin H cho đi Trung Quốc

làm thuê cùng, H đồng ý. Sau đó, H đưa 11 người này đi bộ vượt biên giới sang Trung Quốc, khi gặp ông chủ người Trung Quốc, H tiếp tục nhận 13.500 NDT từ người này rồi cho người lao động ứng thêm, cụ thể như sau: Sinh Thị M ứng 2.000 NDT; Sùng Mí S ứng 2.500 NDT; Ly Súa Tr ứng 2.500 NDT; Giàng Thị M ứng 500 NDT; Giàng Sính M ứng 1.000 NDT; Vừ Mí M ứng 2.000 NDT; Sùng Mí Ch ứng 1.000 NDT; Sùng Pà Ch ứng 2.000 NDT (*đối với số tiền ông chủ người Trung Quốc đưa lúc này, H đưa cho người đi lao động ứng hết*). Sau đó H giao 11 người này cho ông chủ người Trung Quốc đưa đến nơi lao động, còn H quay về nhà. Sau khi H quay về nhà một thời gian, do hoàn cảnh khó khăn nên vợ của Vàng Chử P và vợ của Giàng Sính M có đến nhà H ứng mỗi người 500 NDT, tổng cộng là 1.000 NDT. Toàn bộ 17 người lao động này làm thuê được khoảng 16 đến 18 ngày thì bị Công an Trung Quốc bắt, giữ 14 tháng, đến ngày 08/12/2020 được trao trả qua Cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn, rồi bị cách ly 14 ngày thì được quay trở về địa phương. Tổng cộng Giàng Chử H đã được ông chủ người Trung Quốc đưa cho 20.100 NDT, trong đó 20.000 NDT để H ứng tiền công lao động cho những người đi làm thuê bên Trung Quốc, 100 NDT để H mua xăng xe máy đi lại đưa người lên biên giới. H đã chi cho người lao động ứng hết số tiền công lao động là 20.000 NDT và mua xăng xe máy đi lại lên biên giới hết 100 NDT. Như vậy, Giàng Chử H chưa được ông chủ người Trung Quốc chi trả tiền công tìm người là 17 người x 300NDT = 5.100NDT như đã hứa hẹn từ trước.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HSST ngày 24 tháng 08 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đã quyết định:

Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng Chử H 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 9 năm 2021, bị cáo Giàng Chử H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo khai báo thành khẩn, thừa nhận hành vi phạm tội mà bản án sơ thẩm đã xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 349, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Chử H 08 năm tù về tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên

tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo có nội dung và hình thức phù hợp và trong thời hạn theo quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Với động cơ tư lợi, trong khoảng thời gian từ ngày 26/8/2019 đến cuối tháng 8/2019, bị cáo Giàng Chứ H đã 02 lần tổ chức đưa 17 người lao động Việt Nam vượt biên giới trái phép sang Trung Quốc làm thuê. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội “*Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 349 của Bộ luật Hình sự, có hình phạt tù từ 07 (bảy) năm đến 15 (mười lăm) năm là có căn cứ, chính xác, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét điều kiện về nhân thân, đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, xác định, áp dụng đúng và đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo (điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) và xử phạt bị cáo 08 năm tù - là mức thấp của hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 349 của Bộ luật Hình sự. Quyết định về hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là chính xác, đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí kèm theo.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Giàng Chứ H.

2. Giữ nguyên quyết định về hình sự tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HSST ngày 24 tháng 08 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang như sau:

Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Chứ H 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Giàng Chứ H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Công an tỉnh Hà Giang;
- Cục Thi hành án DS tỉnh Hà Giang;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Nguyễn Hải Thanh**